

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 30 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Nam.

Bà Trịnh Thị Cúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 12 năm 2021, đối với:

- ***Bị cáo:*** **Lê Công Đức A** - sinh năm 2002.

ĐKHKT: Thôn 4, xã Thọ Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Công Đ (đã chết) và bà Lê Thị D; bố, mẹ bị cáo sinh được 2 người con, bị cáo là con thứ nhất; tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo hiện nay có lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Anh Vũ Đình Tuấn - sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu phố Châu Phương, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** 1. Chị Hồ Thị Khuyên – sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu phố Châu Phương, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lê Thị Duyên – sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Thọ Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Lê Thị Ngọc Anh – sinh năm 2004.

Địa chỉ: Thôn 12, xã Thọ Bình, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Trịnh Thị Yến Nhi – sinh năm 2005.

Địa chỉ: Tổ dân phố Hưng Thông, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Chị Bùi Thị Nhất – sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn Kéo Té, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

6. Chị Hà Thị Uyên – sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

7. Anh Lê Văn Tâm – sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố Kinh Trung, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

8. Anh Lê Kim Lọc – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố Hưng Thông, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

9. Anh Vũ Ngọc Linh – sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công Đức Anh thuê ở trọ tại nhà trọ của anh Lê Kim Lọc, tại khu phố Hưng Thông, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vào khoảng 7h30' ngày 01/6/2021 Lê Công Đức Anh ngủ dậy đi ra ngoài phòng khách nhà trọ, thấy xe máy nhãn hiệu honda Wave màu xanh, đen, bạc, BKS: 36N1-146.01 của anh Vũ Đình Tuấn đang dựng tại phòng khách, chìa khóa xe cắm trên ổ khóa nên Đức Anh đã tự lấy và điều khiển xe đi đến quán cafe sài gòn thuộc khu phố Khang Thái, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn để gặp anh Lê Văn Tâm và xin vay số tiền 500.000đ, sau đó Đức Anh quya về và dựng xe tại hiên trước nhà trọ rút chìa khóa xe để tại bàn uống nước rồi đi tắm, lúc quay ra thấy phòng khách không có người, anh Tuấn cùng những người có mặt tại nhà trọ vẫn đang ngủ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp xe honda Wave màu xanh, đen, bạc, BKS: 36N1-146.01 của anh Tuấn. Đức Anh đi lại bàn uống nước lấy chìa khóa mở khóa rồi điều khiển xe về huyện triệu sơn đón bạn gái đi chơi, đến khoảng 18h40' cùng ngày do cần tiền tiêu sài, Đức Anh tháo biển số xe rồi điều khiển xe đến gặp anh Vũ Ngọc Linh, ở thôn 1, xã Thọ Tiến, huyện Triệu sơn để vay tiền và nói “Xe của gia đình em mua trả góp nên không có đăng ký”, anh Linh đồng ý cho Đức Anh vay số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và để xe lại nhà anh Linh làm tin, toàn bộ số tiền Đức Anh dùng vào việc tiêu sài cá nhân. Lê Công Đức Anh đã 03 lần vay tiền của anh Linh, mỗi lần vay 3000.000đ và đều để lại chiếc xe máy nhãn hiệu honda

Wave màu xanh, đen, bạc, BKS: 36N1-146.01 tại nhà anh Linh làm tin, 02 lần vay ban đầu Đức Anh đều trả tiền cho anh Linh và lấy xe về sử dụng, đến lần vay tiền lần thứ 3 thì không còn khả năng trả nợ.

Sau khi Vũ Đình Tuấn ngủ dậy không thấy xe đã gọi điện cho anh Lê Kim Lọc kiểm tra camera an ninh thì phát hiện Đức Anh là người trộm cắp xe máy, do quen biết Đức Anh nên anh Tuấn chưa báo cáo cơ quan Công an mà chỉ liên lạc qua điện thoại và yêu cầu Đức Anh trả xe, đến ngày 13/7/2021 sau nhiều lần yêu cầu Đức Anh trả xe nhưng Đức Anh không trả, anh Tuấn đã đến Công an phường Quảng Thọ trình báo vụ việc, theo báo cáo của anh Vũ Đình Tuấn, xe máy nhãn hiệu honda Wave màu xanh, đen, bạc, BKS: 36N1-146.01 mua vào tháng 8/2020 với giá 20.500.000đ.

Đến 10h5' ngày 14/7/2021 biết hành vi phạm tội của bản thân bị phát hiện, không thể trốn tránh pháp luật, Đức Anh đã đến Công an phường Quảng Thọ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình, đồng thời giao nộp 01 biển số xe máy BKS: 36N1-146.01 được tháo ra từ xe của anh Tuấn trước đó.

Sau khi biết chiếc xe máy Lê Công Đức Anh dùng để làm tin vay tiền của mình là tài sản trộm cắp nên ngày 14/7/2021 anh Vũ Ngọc Linh đã giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu honda Wave màu xanh, đen, bạc, số máy JA39E1572379, số khung 3914LY234503, không gắn biển kiểm soát cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản: 50/KL-HĐĐG ngày 05/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sầm Sơn kết luận: Tại thời điểm Lê Công Đức Anh trộm cắp là: 13.000.000đ. (Mười ba triệu đồng).

Về vật chứng: BKS: 36N1 - 146.01 do Lê Công Đức Anh giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu honda Wave màu xanh, đen, bạc không gắn biển kiểm soát, anh Vũ Ngọc Linh giao. Sau khi xác định chiếc xe máy và biển kiểm soát tài sản thuộc sở hữu của anh Vũ Đình Tuấn, cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho anh Vũ Đình Tuấn.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Vũ Đình Tuấn đã nhận lại tài sản và bị cáo cũng đã trả lại số tiền 3.000.000đ cho anh Vũ Ngọc Linh, sau khi nhận lại tài sản anh Tuấn và anh Linh không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số: 02/CTr-VKS-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Lê Công Đức Anh, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Công Đức Anh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, về tội “*Trộm cắp tài sản*” và xử phạt Lê Công Đức Anh, mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Vũ Đình Tuấn và anh Vũ Đình Tuấn đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện trình tự thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án:* Khoảng 10h30' ngày 01/6/2021, bị cáo Lê Công Đức Anh đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu honda Wave màu xanh, đen, bạc BKS: 36N1 - 146.01 của anh Vũ Đình Tuấn đang dựng tại phòng khách nhà trọ của anh Lê Kim Lộc ở khu phố Hưng Thông, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Giá trị tài sản qua định giá là: 13.000.000đ.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Lê Công Đức Anh, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác của người quản lý tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình đối với quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn dân cư, nên cần phải có đường lối xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do lười nhác lao động, tích ăn chơi đua đòi, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật, đem đi bán lấy tiền chơi lô đề và tiêu sài cá nhân. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội ra đầu thú, tài sản trộm cắp được đã được cơ quan chức năng thu hồi trả lại cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo sớm trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội.

[5]. *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra bị hại anh Vũ Đình Tuấn đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về và án phí*: Cần xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s điểm i khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 61; Điều 62; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Lê Công Đức A, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Lê Công Đức A, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Lê Công Đức A, phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Công Đức A, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại anh Vũ Đình Tuấn, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại UBND phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thuyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Nam; Trịnh Thị Cúc

Bùi Thị Thuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thuyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Nam; Trịnh Thị Cúc

Bùi Thị Thuyên

